TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T S
TỈNH A G

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – H phúc

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày: 15/4/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T S - TỈNH A G

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tr.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đ;

2. Ông Nguyễn Văn H.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Th - Thư ký Toà án nhân dân huyện T S, tỉnh A G.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T S tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T S xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/HS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Võ Văn S, sinh năm 2002. Nơi cư trú: ấp Bắc TH, xã Thoại Giang, huyện T S, tỉnh A G; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn D, sinh năm 1973 và bà Lê Thị H, sinh năm 1976; Anh chị em ruột có ba người, bị cáo là người thứ ba; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 22/12/2019, Ủy ban nhân dân xã Thoại Giang, huyện T S xử phạt hành chính số tiền 375.000 đồng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã thực hiện xong nộp phạt.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1/ Anh Phạm Minh Tr, sinh năm 2003. Nơi cư trú: ấp Bắc TH, xã Thoại Giang, huyện T S, tỉnh A G (vắng mặt).

2/ Anh Lê Văn Th, sinh năm 1998. Nơi cư trú: ấp Tây Bình, xã Thoại Giang, huyện T S, tỉnh A G (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 19/11/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an xã Thoại Giang và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T S phối hợp kiểm tra hành chính nhà ông Võ Văn D, tại ấp Bắc TH, xã Thoại Giang, thì bị cáo Võ Văn S cùng Lê Văn Th, Phạm Minh Tr từ trong phòng ngủ bỏ chạy ra đường cửa sau nhà, khi này Lực lượng phát hiện trên nệm trong phòng của bị cáo S có 02 bịch nylong trong suốt được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi vấn là ma túy, cùng các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy nên tiến hành niêm phong tang vật. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, lực lượng mời bị cáo S, Th và Tr về trụ sở Công an xã Thoại Giang làm việc thì S khai nhận: Cách ngày bị bắt khoảng 08 ngày, bị cáo S làm thuê ở Thành phố Hồ Chí Minh và có quen người tên Mập qua mạng xã hội Zalo nên bị cáo nhắn tin mua 1.700.000 đồng ma túy đem về nhà tại ấp Bắc TH, xã Thoại Giang cùng Lê Văn Th, Phạm Minh Tr sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo để trong bịch nylong trong suốt, để trên nệm trong phòng ngủ của bị cáo.

Vật chứng thu giữ: 02 bịch nylong trong suốt được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S, không có sim; 08 tẩu thủy tinh; 03 ống thủy tinh đường kính 0,4cm, trong đó 02 ống dài 09cm, 01 ống dài 07cm; 01 cây kéo màu trắng dài 10cm; 01 dao lam màu trắng; 02 bật lửa màu trắng; 05 ống hút nhựa màu trắng; 02 nắp nhựa.

Tại bản kết luận giám định số 290/KLGT-PC09(MT) ngày 25/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh A G, kết luận: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 3,1180 gam.

Theo phiếu xét nghiệm ngày 19/11/2020 của Trung tâm y tế huyện T S, ghi nhận: Võ Văn S, Lê Văn Th, Phạm Minh Tr dương tính với Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 17/CT-VKSTS, ngày 03/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T S đã truy tố bị cáo Võ Văn S về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T S thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Văn S mức án từ 01 năm đến 02 năm tù.

Về phần vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng.

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T S, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra, người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Võ Văn S:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn S thừa nhận toàn bộ hình vi phạm tội của mình, bị cáo khai nhận: Bị cáo mua ma túy đá của người tên Mập ở thành phố Hồ Chí Minh qua mạng Zalo với số tiền 1.700.000 đồng về để sử dụng với Lê Văn Th, Phạm Minh Tr. Ngày 19/11/2020, bị cáo vừa sử dụng ma túy xong còn lại để trên niệm ngủ trong phòng thì bị Công an xã Thoại Giang và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T S phối hợp bắt giữ. Căn cứ kết luận giám định đây là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 3,1180 gam. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định khối lượng chất ma túy. Ngoài ra nó còn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Võ Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét thấy, bị cáo Võ Văn S là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rằng chất ma túy là rất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do vậy, khi lượng hình cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, học vấn thấp, bị cáo phạm tội khi vừa bước qua tuổi thành niên nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ được:

- 01 phong bì thư màu trắng, được niêm phong, dán kín, bên ngoài có ghi dòng chữ "vụ 290/KLGĐ-PC09 (KTSĐT) ngày 25/11/2020", có đóng dấu tròn màu đỏ giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A G và các chữ ký giáp lai ghi họ tên Nguyễn Đăng Kh, Huỳnh Văn Tr.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S, số seri 013883004996033, không có sim;

- 05 ống hút nhựa màu trắng;

- 01 nắp nhựa màu vàng trên nắp có 02 lỗ tròn, gắn ống thủy tinh màu trắng và ống hút màu vàng;

- 08 tẩu thủy tinh;

- 03 ống thủy tinh đường kính 0,4cm, trong đó 02 ống dài 09cm, 01 ống dài 07cm;

- 01 cây kéo màu trắng dài 10cm;

- 01 dao lam màu trắng;

- 02 bật lửa màu trắng;

- 01 nắp nhựa màu đen cao 4,3cm, đường kính 5,5 cm.

Các vật chứng này cần phân hóa ra để xử lý như sau:

Đối với 01 phong bì thư màu trắng, được niêm phong, dán kín, bên ngoài có ghi dòng chữ "vụ 290/KLGĐ-PC09 (KTSĐT) ngày 25/11/2020", có đóng dấu tròn màu đỏ giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A G và các chữ ký giáp lai ghi họ tên Nguyễn Đăng Kh, Huỳnh Văn Tr.

- 05 ống hút nhựa màu trắng;

- 01 nắp nhựa màu vàng trên nắp có 02 lỗ tròn, gắn ống thủy tinh màu trắng và ống hút màu vàng;

- 08 tẩu thủy tinh;

- 03 ống thủy tinh đường kính 0,4cm, trong đó 02 ống dài 09cm, 01 ống dài 07cm;

- 01 cây kéo màu trắng dài 10cm;

- 01 dao lam màu trắng;

- 02 bật lửa màu trắng;

- 01 nắp nhựa màu đen cao 4,3cm, đường kính 5,5 cm.

Đây là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S, số seri 013883004996033, không có sim; là của bị cáo không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với Phạm Minh Tr, Lê Văn Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh điều tra đã có Công văn đề nghị chính quyền địa phương xử lý hành chính. Riêng, người tên Mập do chưa xác định được đặc điểm, họ, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Võ Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Võ Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19 tháng 11 năm 2020.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư màu trắng, được niêm phong, dán kín, bên ngoài có ghi dòng chữ "vụ 290/KLGĐ-PC09 (KTSĐT) ngày 25/11/2020", có đóng dấu tròn màu đỏ giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A G và các chữ ký giáp lai ghi họ tên Nguyễn Đăng Kh, Huỳnh Văn Tr.

- 05 ống hút nhựa màu trắng;

- 01 nắp nhựa màu vàng trên nắp có 02 lỗ tròn, gắn ống thủy tinh màu trắng và ống hút màu vàng;

- 08 tẩu thủy tinh;

- 03 ống thủy tinh đường kính 0,4cm, trong đó 02 ống dài 09cm, 01 ống dài 07cm;

- 01 cây kéo màu trắng dài 10cm;

- 01 dao lam màu trắng;

- 02 bật lửa màu trắng;

- 01 nắp nhựa màu đen cao 4,3cm, đường kính 5,5 cm.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S, số seri 013883004996033, không có sim.

(Các vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T S quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKSTS ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T S)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Võ Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Tr hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh A G;
- VKSND tỉnh A G;
- Sở Tư pháp A G;
- VKSND huyện T S;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện T S;
- Chi cục THADS huyện T S;
- Bị cáo (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tr